TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 2	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 04 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 2

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 1// Nguyễn Bá Hùng.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Trần Mạnh Thắng;

1// Lê Đình Tập.

- Thư ký phiên tòa: 2/ Trương Đình Luân - Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 2.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 tham gia phiên tòa: 1// Trịnh Đình S - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2023, tại phòng xử án, Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Hữu M, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2003 tại xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ 8, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái (nơi đơn vị đóng quân); cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: B1, Chiến sĩ, BV - Phòng T - F355 QK2; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu B và bà Trần Thị Phương T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/4/2023, tạm giam từ ngày 10/4/2023; có mặt.

2. Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2003 tại xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ H, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái (nơi đơn vị đóng quân); cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: B1, Chiến sĩ, BV - Phòng T - F355 - QK2; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí T1 và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị tạm giam từ ngày 23/5/2023; có mặt.

3. Hà Đình K1, sinh ngày 02 tháng 5 năm 2002 tại xã Q, huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: thôn B, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái (nơi đơn vị đóng quân); cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: B1, Chiến sĩ, BV - Ban T - E752 - F355 - QK2; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H và bà Kiều Thị B1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị tạm giam từ ngày 23/5/2023; có mặt.

- *Bị hại:* Bàn Văn C, sinh ngày 29/12/2004; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: B2, Chiến sĩ, C2 - D6 - E192 - F355 - QK2; nơi cư trú: xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái (nơi đơn vị đóng quân); (tử vong ngày 31/3/2023).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Bàn Văn C1, sinh năm 1981; nơi cư trú: xã H, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do (là bố đẻ của bị hại và được mẹ đẻ của bị hại ủy quyền); có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Quan Văn Q; có mặt.

2. Anh Lò Văn T2; có mặt.

3. Anh Đặng Văn T3; có mặt.

4. Anh Đặng Đức T4; có mặt.

5. Anh Nguyễn Anh T5; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo thỏa thuận giữa F355 và Công ty cổ phần K2, F355 đã cử 26 chiến sĩ (trong đó có 16 chiến sĩ nhập ngũ tháng 02/2022 và 10 chiến sĩ nhập ngũ tháng 02/2023; do 4/ Nguyễn Anh T5, CT C1, D14 quản lý, duy trì kỷ luật) giúp Công ty cổ phần K2 dọn dẹp nhà xưởng từ ngày 20/3/2023 đến ngày 02/4/2023. Ngày 29/3/2023, tại chỗ làm việc của công ty, Bùi Hữu M, Hà Đình K1 và Nguyễn Ngọc K (là các chiến sĩ nhập ngũ tháng 02/2022) gặp nhau cùng phàn nàn về việc chiến sĩ nhập ngũ tháng 02/2023 không chào hỏi; M còn bức xúc, không hài lòng việc chiến sĩ mới để quần áo bừa bộn trong phòng tắm. Khoảng 06 giờ ngày 31/3/2023, K nói với M "bọn lính mới khéo nó mách lẻo với chú T5 là lính cũ được cho về tranh thủ còn lính mới thì không được thì sắp tới tôi không xin được về, anh em mình có nên quán triệt chúng nó không?". M trả lời "được rồi để tối xem", K nói tiếp "thế cũng được". Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày, M gặp K1 nói nội dung trên và rủ K1 "tối sang xem như thế nào", K1 đáp "ừ", đồng ý với M. Khoảng 22 giờ cùng ngày, K quan sát không thấy xe mô tô của quân nhân Nguyễn Anh T5 để ở nhà xe, xác định T5 không có mặt tại công ty nên đã nói với

K1 "chú T5 không có ở đây, sang hỏi M xem hôm nay có dạy dỗ các em không", K1 đồng ý. Sau đó, K1 và K đi sang phòng ở của M, đến cửa phòng K nhìn về phía M nói "ra đây bảo", M đáp "đợi tí" thì K1, K đi về phòng của mình. Khoảng 03 phút sau, M đi ra và gọi K, K1; K1 hỏi M "thế đã bảo các em chưa", M nói "chưa", K lại nói "có sang quán triệt các em lính mới không", M gật đầu đồng ý. Cả ba bị cáo cùng đi sang phòng ở các chiến sĩ mới (giáp với phòng ngủ của M). Lúc này trong phòng có các chiến sĩ Bàn Văn C, Lò Văn T2, Đặng Văn T3, Quan Văn Q và Đặng Đức T4. Đến cửa phòng, K vào trước bật đèn điện, M vào sau, còn K1 ngồi ở cửa phòng. K nói "Các em dậy xuống giường anh bảo" thì 05 chiến sĩ xuống khỏi giường. M nói "Bọn mày không biết xếp hàng à?" thì các chiến sĩ xếp thành một hàng ngang ở giữa phòng theo thứ tự từ trái qua phải là C, T2, T3, Q, T4. K nói với K1 "đóng cửa vào đi", K1 nói lại "đóng vào làm gì", rồi K tiến đến đứng trước mặt chiến sĩ Q nói (chửi) "ĐM mày, hôm nọ mày không tôn trọng lính cũ, đứng chửi đứa nào trước mặt tao đấy, giờ mày thích thế nào?". M lại nói "Chúng mày mới ra không có mồm, không biết chào hỏi ai à? Chúng mày đi làm về mệt tao cũng mệt, quần áo và đồ dùng cá nhân trong nhà tắm thì xếp gọn vào". Thấy M và K nói vậy, K1 ngồi ở cửa nói "nói nhiều làm gì, cho mỗi thằng một phát". Sau đó M tiến đến đứng đối diện với hàng chiến sĩ mới, chân phải bước lên cách hàng chiến sĩ khoảng 60cm rồi dùng tay trái (tay thuận) nắm chặt, đấm mạnh lần lượt vào vùng bụng, ngực 05 chiến sĩ mỗi người một phát theo thứ tự C, T2, T3, Q, T4. Sau khi bị M đấm, Bàn Văn C bị đau, bo tay vào vùng bụng, mặt tím tái, ngồi vào giường rồi nằm xuống; mọi người hỏi nhưng C không trả lời, chỉ ôm bụng kêu ú ớ. Cùng lúc này, quân nhân Nguyễn Anh T5 đến, cùng với M dùng tay xoa vào vùng ngực, bụng để sơ cứu nhưng C không có biểu hiện hồi phục. Thấy vậy, T5 dùng xe mô tô cá nhân, M ngồi sau ôm C chở đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Y. Hậu quả, quân nhân Bàn Văn C tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan ĐTHS Khu vực 2 – QK2 lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 02/4/2023 thể hiện: Nơi xảy ra sự việc là phòng ở của công nhân Công ty cổ phần K2 (thuộc Thôn C, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái)… Hướng khám nghiệm từ ngoài vào trong phòng xác định: Phòng có kích thước (dài x rộng x cao) là (6,4 x 3,8 x 3,25)m; kê 02 dãy giường 02 tầng song song với nhau và sát tường 2 bên; vị trí đứng của quân nhân M cách tường trước và tường bên phải lần lượt là 1,0m và 1,9m; vị trí đứng của quân nhân C cách tường trước là 1,0m và cách thành phía ngoài chiếc giường (quân nhân C nằm xuống sau khi bị đánh) là 24cm; vị trí đứng của quân nhân M cách vị trí đứng của quân nhân C là 75cm…

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 21/KLGĐTT-TTPY ngày 17/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Y kết luận: Nguyên nhân chết của quân nhân Bàn Văn

C là suy tuần hoàn cấp do ngừng tim đột ngột. Cơ chế hình thành vết xây xát da vùng bụng trên rốn là do tác động ngoại lực vừa đủ của vật tày gây nên.

Tại công văn số 32/CV-TT ngày 19/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Y giải thích kết luận giám định tử thi số 21/KLGĐTT-TTPY ngày 17/4/2023 có nội dung: Căn cứ kết luận nguyên nhân chết của quân nhân Bàn Văn C dựa trên cơ sở: Có dấu vết tác động của ngoại lực vào thành bụng vùng trên rốn. Tình trạng sức khỏe vẫn hoạt động, sinh hoạt bình thường trước khi xảy ra sự việc dẫn đến tử vong. Không có tổn thương dập vỡ phủ tạng bên trong, không có chất độc trong cơ thể. Nạn nhân tử vong nhanh sau tác động vào thành bụng.

Tại các Kết luận giám định số 80, 81, 82, 83, 84/KLTTCT-TTPY ngày 28/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Y lần lượt kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của các quân nhân Lò Văn T2, Đặng Văn T3, Quan Văn Q, Đặng Đức T4 tại thời điểm giám định là 00%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi như cáo trạng, nội dung vụ án đã nêu và có nội dung: Nguyên nhân các bị cáo dạy dỗ, quán triệt các chiến sĩ mới vì các chiến sĩ này là lính mới nhưng gặp lính cũ không chào hỏi; đồ dùng sinh hoạt không để gọn gàng… Dạy dỗ, quán triệt tức là dùng lời nói hoặc tay chân để đánh nhưng không xác định đánh gây thương tích hoặc tử vong… Bị cáo M dùng tay trái đấm các chiến sĩ Bàn Văn C, Lò Văn T2, Quan Văn Q, Đặng Đức T4, Đặng Văn T3 mỗi người một cái vào vùng bụng hoặc ngực.

Ngoài ra, tại phiên tòa, các bị cáo khai có nội dung:

Bị cáo Nguyễn Ngọc K khai nhận: Bị cáo là người rủ K1 và M đi dạy dỗ, quán triệt các chiến sĩ nhập ngũ năm 2023… Bị cáo là người đầu tiên vào phòng, bật điện và gọi các chiến sĩ dậy, chửi chiến sĩ Q, bảo K1 đóng cửa để người ngoài không biết việc các bị cáo dạy dỗ, quán triệt…

Bị cáo Hà Đình K1 khai nhận: Tối ngày 31/3/2023, khi được K rủ đi quán triệt, dạy dỗ các chiến sĩ mới thì bị cáo đồng ý… Khi thấy M và K chửi các chiến sĩ thì bị cáo nói "nói nhiều làm gì, cho mỗi thằng một phát" tức là bị cáo bảo M và K là đánh cho mỗi quân nhân một phát…

Bị cáo Bùi Hữu M khai nhận: Sáng ngày 31/3/2023, bị cáo K rủ bị cáo và đến tối cùng ngày, bị cáo K và K1 tiếp tục rủ bị cáo đi dạy dỗ, quán triệt các chiến sĩ mới… Khi vào phòng, bị cáo đã bắt các chiến sĩ xếp hàng, chửi các chiến sĩ về việc không tôn trọng lính cũ… Khi K1 nói "nói nhiều làm gì, cho mỗi thằng một phát" thì bị cáo dùng tay trái đấm mạnh lần lượt vào vùng bụng, ngực 05 chiến sĩ theo thứ tự C, T2, T3, T4 mỗi người một phát… Ngoài bị cáo, không có ai đánh Bàn Văn C và các chiến sĩ mới…

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, những người làm chứng Lò Văn T2, Quan Văn Q, Đặng Đức T4, Đặng Văn T3 đều khai nhận có nội dung: Chúng tôi

không có mâu thuẫn với các bị cáo… Sau khi K1 nói: "nói nhiều làm gì, cho mỗi thằng một phát" thì M đấm C và chúng tôi mỗi người một phát… Sau khi bị đánh, chúng tôi được đưa đi bệnh viện kiểm tra thì sức khỏe bình thường… Chúng tôi không có ý kiến đề nghị gì đối với các bị cáo…

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Anh T5 khai có nội dung: Tôi là người trực tiếp quản lý các chiến sĩ. Tôi không thấy giữa các chiến sĩ có mâu thuẫn hay xích mích gì… Khi thấy tình trạng của C, tôi cùng M xoa ngực, tay chân C để sơ cứu nhưng không thấy phục hồi nên tôi dùng xe mô tô, cùng M chở C đi cấp cứu. Quá trình đưa C đi cấp cứu, không xảy ra sự việc gì…

Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã tác động, nhờ bố, mẹ các bị cáo thỏa thuận và bồi thường xong cho gia đình bị hại. Đại diện của bị hại đã có đơn xin miễn TNHS cho các bị cáo và tại phiên tòa tiếp tục xin Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 truy tố các bị cáo Bùi Hữu M, Hà Đình K1 và Nguyễn Ngọc K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS.

Luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và cho rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Bùi Hữu M là người thực hành tích cực, phải chịu trách nhiệm chính; bị cáo Hà Đình K1, Nguyễn Ngọc K là người giúp sức, xúi giục, chịu trách nhiệm như nhau và sau bị cáo M.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của các bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX:

- Về hình sự: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại", s "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 3 Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 BLHS đối với cả ba bị cáo, xử phạt bị cáo Bùi Hữu M từ 08 năm đến 09 năm tù; các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hà Đình K1 mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo với gia đình bị hại tổng số tiền 170.000.000 đồng.

+ Đối với chi phí tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Y với số tiền 2.359.250 đồng đã được F355 thanh toán: Do F355 không yêu cầu các bị cáo, cá nhân, tổ chức nào phải hoàn trả nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, Điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, các bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm của mình; các bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, đơn vị, gia đình các bị cáo và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong vụ án đều được thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo

Tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở nhận định:

Xuất phát từ việc cho rằng các chiến sĩ nhập ngũ năm 2023 là lính mới nhưng gặp các bị cáo là chiến sĩ nhập ngũ trước nhưng không chào hỏi; để đồ dùng sinh hoạt không gọn gàng. Khoảng 06 giờ ngày 31/3/2023, Nguyễn Ngọc K rủ Bùi Hữu M dạy dỗ, quán triệt các chiến sĩ mới và được M đồng ý. Sau đó, M gặp và rủ Hà Đình K1 xem xét việc dạy dỗ, quán triệt các chiến sĩ mới và được K1 đồng ý. Các bị cáo đều hiểu rằng dạy dỗ, quán triệt tức là dùng lời nói và cả tay, chân để đánh các chiến sĩ mới. Khoảng 22 giờ cùng ngày, K tiếp tục rủ rồi cùng K1 sang rủ M đi dạy dỗ, quán triệt các chiến sĩ mới. Khi cả ba bị cáo sang phòng các chiến sĩ mới, K đã gọi các chiến sĩ mới gồm Bàn Văn C, Lò Văn T2, Đặng Văn T3, Quan Văn Q và Đặng Đức T4 dậy; M bắt các chiến sĩ này xếp hàng và cùng K chửi các chiến sĩ mới. Thấy vậy, K1 đã bảo M và K "nói nhiều làm gì, cho mỗi thằng một phát". M đã dùng tay trái đấm mạnh lần lượt vào vùng bụng, ngực 05 chiến sĩ trên mỗi người một phát. Sau khi bị M đấm, chiến sĩ C lấy tay bo vào vùng bụng, mặt tím tái, ngồi vào giường rồi nằm xuống; hỏi không trả lời.

Nguyễn Anh T5 và bị cáo M đã dùng tay sơ cứu rồi đưa đi bệnh viện cấp cứu nhưng chiến sĩ C được xác định tử vong trước khi vào viện.

Nguyên nhân tử vong của chiến sĩ C được xác định là suy tuần hoàn cấp do ngừng tim đột ngột. Cơ chế chấn thương là do tác động ngoại lực vừa đủ của vật tày gây nên. Cơ chế này phù hợp với hành vi của bị cáo M dùng tay trái đấm vào thành vùng bụng trên rốn của bị hại Bàn Văn C.

Như vậy, bị cáo K đã có hành vi khởi xướng, cùng bị cáo K1 có hành vi dụ dỗ, thúc đẩy bị cáo M dùng tay đấm vào vùng bụng của bị hại dẫn tới bị hại tử vong; việc bị hại tử vong là ngoài ý muốn của các bị cáo. Do đó, hành vi của các bị cáo Bùi Hữu M, Nguyễn Ngọc K, Hà Đình K1 đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS. Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[3] Được sự xúi giục của các bị cáo K, K1; bị cáo M đã có hành vi dùng tay đấm vào vùng bụng, ngực của các chiến sĩ Lò Văn T2, Đặng Văn T3, Quan Văn Q, Đặng Đức T4 mỗi người một phát. Tuy nhiên, kết luận giám định xác định phần trăm tổn thương cơ thể của các chiến sĩ này tại thời điểm giám định là 00%; bản thân các chiến sĩ trên cũng thấy sức khỏe bình thường, không có ý kiến đề nghị xử lý gì đối với các bị cáo. Do đó, cơ quan tố tụng không xử lý các bị cáo về hành vi này là có căn cứ.

[4] Về hình thức, vai trò đồng phạm

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, phân công vai trò. Trong đó:

Bị cáo Bùi Hữu M sau khi được bị cáo K lôi kéo việc dạy dỗ, quán triệt các chiến sĩ mới đã đi lôi kéo bị cáo K1 tham gia; bắt các chiến sĩ mới đứng xếp hàng; có hành vi chửi và dùng tay đấm các chiến sĩ mới, trong đó có bị hại C làm bị hại C tử vong nên được xác định là người thực hành và phải chịu trách nhiệm chính.

Bị cáo Nguyễn Ngọc K là người khởi xướng và dụ dỗ các bị cáo K1, M đi quán triệt các chiến sĩ mới; là người đầu tiên vào phòng, bắt các chiến sĩ mới dậy xếp hàng; có hành vi chửi chiến sĩ Q. Bị cáo Hà Đình K1 khi được bị cáo K rủ (vào tối ngày 31/3/2023) đã đồng ý và cùng bị cáo K tới gặp, rủ bị cáo M đi thực hiện hành vi phạm tội; có lời nói kích động, thúc đẩy bị cáo M thực hiện hành vi đấm bị hại C. Do đó, bị cáo K, K1 được xác định là người xúi giục, chịu trách nhiệm như nhau và sau bị cáo M.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, được thực hiện với lỗi cố ý; trực tiếp xâm phạm đến quyền bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của con người. Đồng thời, làm ảnh hưởng xấu đến tình đoàn kết đồng chí, đồng đội; ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của Quân đội nên cần thiết phải đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[6] Xem xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX thấy:

Các bị cáo và bị hại có mối quan hệ đồng chí, đồng đội. Xuất phát từ việc cho rằng các chiến sĩ mới không tôn trọng mình, chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh chung; lợi dụng cán bộ quản lý không có mặt, bị cáo K đã lôi kéo và được các bị cáo M và K1 ủng hộ, thúc đẩy cùng nhau thực hiện việc dạy dỗ, quán triệt các chiến sĩ mới trái quy định pháp luật, kỷ luật quân đội dẫn tới bị hại bị tử vong.

Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều có nhân thân tốt; chưa từng bị xét xử hay xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả ba bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động và nhờ gia đình thỏa thuận, bồi thường xong cho gia đình bị hại nên cả ba bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo M được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Y cấp Giấy chứng nhận đạt giải Ba tại Hội khỏe phù đổng tỉnh Yên Bái năm 2019 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các tình tiết: Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ cho các bị cáo. Bị cáo Bùi Hữu M có bố đẻ được Chủ tịch UBND thành phố Y tặng Giấy khen; ông nội được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, được Chủ tịch UBND tỉnh Y tặng bằng khen; bà nội được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Bị cáo Hà Đình K1 có ông nội được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì; ông ngoại được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Đây đều không phải là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại Điều 51 BLHS nhưng được HĐXX xem xét để lượng hình cho các bị cáo.

Căn cứ vào mục đích của hình phạt cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, HĐXX thấy các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng; thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành, người xúi giục nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 38; các khoản 1, 3 Điều 17; Điều 58 BLHS cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về bồi thường thiệt hại

Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 các Điều 584, 585, 586; các Điều 587, 591 BLDS, các bị cáo phải liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Bàn Văn C. Ngày 19/6/2023, gia đình các bị cáo đã thỏa thuận, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000 đồng; trong đó, gia đình bị cáo Bùi Hữu M bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, gia đình các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hà Đình K1, mỗi gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

Gia đình các bị cáo có ý kiến cho các bị cáo số tiền trên; F355 có ý kiến không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền 2.359.250 đồng chi phí thuốc, bảo quản tử thi bị hại tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Y nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Tuyên bố các bị cáo: Bùi Hữu M, Nguyễn Ngọc K, Hà Đình K1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các khoản 1, 3 Điều 17; Điều 58; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS đối với cả ba bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Bùi Hữu M, xử phạt:

- Bị cáo Bùi Hữu M 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 01/4/2023).

- Bị cáo Nguyễn Ngọc K 07 (bẩy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 23/5/2023).

- Bị cáo Hà Đình K1 07 (bẩy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 23/5/2023).

2. Về bồi thường thiệt hại

Ghi nhận các bị cáo đã thỏa thuận và bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000 (một trăm bẩy mươi) triệu đồng; trong đó, bị cáo Bùi Hữu M bồi thường số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi) triệu đồng; các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hà Đình K1, mỗi bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 (mười) triệu đồng.

3. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, các bị cáo Bùi Hữu M, Nguyễn Ngọc K, Hà Đình K1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/10/2023), các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 2./.

Nơi nhận:
- TAQSTW;
- TAQSQK2;
- VKSQSQK2;
- VKSQSKV22;
- CQĐTHSKV2-QK2;
- CQTHAHSQK2;
- Phòng THAQK2;
- Các bị cáo;
- ĐDHP của bị hại;
- Lưu: THAHS, HSVA; H15.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

1// Nguyễn Bá Hùng